

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 421/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 31 -7-2019

V/v: Ly hôn giữa ông Kh và bà V

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Kim Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản

Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 325/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXX-ST ngày 19-07-2019 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Quang Kh, sinh năm 1951; nơi cư trú: Số nhà M đường H, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định, có mặt.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Ánh V, sinh năm 1956; nơi cư trú: Số nhà 01/60 đường H, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang chấp hành án tại Đội 18 K3 tại Trại giam Ninh Khánh, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. (bà V có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Trong đơn khởi kiện nộp ngày 17- 6-2019 và trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Trần Quang Kh trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Hoàng Thị Ánh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 12 năm 1977 tại Ủy ban hành chính thành phố Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến khoảng năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà Hoàng Thị Ánh V có hành

vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 15 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện tại bà Hoàng Thị Ánh V đang chấp hành án tại Đội 18 K3 Trại giam Ninh Khánh, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Vợ chồng ông bà đã sống ly thân từ khi bà Hoàng Thị Ánh V bị bắt cho đến nay. Nay ông Trần Quang Kh xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn bà V.

- Về con chung: Vợ chồng ông bà có 03 con chung: Trần Thanh Th, sinh ngày 13-5-1978, giới tính: Nữ, Trần Thị V, sinh ngày 20-8-1980, giới tính: Nữ; Trần Khánh L, sinh ngày 08-11-1982, giới tính: Nữ. Hiện nay ba con đã trưởng thành, tự lập nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Ông Trần Quang Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai ngày 27-6-2019 bà Hoàng Thị Ánh V trình bày:

- Về hôn nhân: Về điều kiện kết hôn bà Hoàng Thị Ánh V xác nhận như ông Kh đã trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng bà V trình bày: Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận và không phát sinh mâu thuẫn. Đến năm 2010 bà V bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 15 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bà V đã chấp hành án được 9 năm và đến năm 2020 bà V sẽ giảm hết thời hạn án và trở về địa phương. Nay ông Kh có nguyện vọng ly hôn bà V, quan điểm của bà V không đồng ý ly hôn với ông Kh và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định không giải quyết ly hôn cho vợ chồng bà vì gia đình bà đang sinh sống hạnh phúc.

- Về con chung: Vợ chồng ông bà có 03 con chung: Trần Thanh Th, sinh ngày 13-5-1978, giới tính: Nữ, Trần Thị V, sinh ngày 20-8-1980, giới tính: Nữ; Trần Khánh L, sinh ngày 08-11-1982, giới tính: Nữ. Hiện nay ba con đã trưởng thành, tự lập nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bà V không có ý kiến gì khác và nhất trí xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

3. Tại biên bản thu thập tài liệu, chứng cứ ngày 15-7-2019 tại tổ dân phố số 9 phường Trần Hưng Đạo xác nhận quá trình chung sống và mâu thuẫn vợ chồng ông Kh và bà V chủ yếu là do bà V thường xuyên vi phạm pháp luật. Năm 2010 bà V bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 15 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện bà V đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Nay ông Kh có nguyện vọng ly hôn với bà V, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 48 và Điều 97 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã

tuan thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cho ly hôn giữa ông Trần Quang Kh và bà Hoàng Thị Ánh V.

Về nuôi con chung: Ông Kh và bà V có 03 con chung, các con đã trưởng thành, tự lập, có gia đình riêng nên không đề nghị giải quyết

Về tài sản chung và công nợ: Ông Kh và bà V không đề nghị giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Ông Kh là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn nhưng theo qui định của pháp luật thì ông Kh là người cao tuổi nên đề nghị HĐXX miễn án phí ly hôn cho ông Kh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ lời trình bày và đề nghị của đương sự tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Hoàng Thị Ánh V là bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1] Về điều kiện kết hôn: Ông Trần Quang Kh và bà Hoàng Thị Ánh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính thành phố Nam Định ngày 10-12-1977 theo Giấy công nhận kết hôn số 1151. Như vậy hôn nhân giữa ông Trần Quang Kh và bà Hoàng Thị Ánh V là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Về tình cảm: Quá trình chung sống, ông Kh và bà V chung sống hòa thuận đến năm 2010 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà V có hành vi vi phạm pháp luật và đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 15 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm, chăm sóc đến nhau nữa. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông Trần Quang Kh và bà Hoàng Thị Ánh V đã ly thân từ lâu, mục đích của hôn nhân không đạt được, mặc dù bà V không đồng ý ly hôn nhưng bà V cũng không đưa ra các biện pháp để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng vì vậy yêu cầu của ông Kh xin ly hôn với bà V là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về nuôi con chung:

Vợ chồng ông Kh và bà V có 03 con chung: Trần Thanh Th, sinh ngày 13-5-1978, giới tính: Nữ, Trần Thị V, sinh ngày 20-8-1980, giới tính: Nữ; Trần Khánh

L, sinh ngày 08-11-1982, giới tính: Nữ. Hiện nay ba con đã trưởng thành, tự lập nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng ông Kh và bà V xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Trần Quang Kh là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên ngày 11-7-2019 ông Trần Quang Kh có đơn xin miễn nộp án phí vì ông là người cao tuổi. Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/QH ngày 30 tháng 12 năm 2016 qui định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và Điều 2 Luật Người cao tuổi thì ông Kh được miễn nộp tiền án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn án phí ly hôn cho ông Trần Quang Kh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Trần Quang Kh và bà Hoàng Thị Ánh V

2. Án phí ly hôn sơ thẩm: Miễn án phí cho ông Trần Quang Kh. Trả lại ông Trần Quang Kh số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí ông Kh đã nộp tại biên lai số 0002322 ngày 19-6-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

Ông Trần Quang Kh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Hoàng Thị Ánh V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THA dân sự thành phố Nam Định;
- UBND phường Trần Hưng Đạo; TP Nam Định
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP

Lương Thị Kim Hué

